

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẮNG BÀNG  
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 34/2017/HS-ST  
Ngày 06-7-2017

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Cẩm.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Vương Văn Mum;

Ông Hồ Văn Khang.

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Huỳnh Như - Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà:*** Ông Võ Trường Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2017, tại Trường Trung học cơ sở GL thuộc ấp GT, xã GL, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2017/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2017/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

**Trần Hoàng L**, sinh ngày 22/7/1994 tại huyện PT, tỉnh Cà Mau; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Xóm 5, ấp VH, xã VH, huyện TP, tỉnh Bình Thuận; nơi cư trú: Ấp C, xã AT, huyện BC, tỉnh Tây Ninh; số CMND: 381709241; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Trần Văn S, sinh năm 1967 và bà Dương Thị T, sinh năm 1972; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 23/4/2017, đến ngày 29/4/2017 tạm giam đến nay. Bị cáo có mặt.

Bị hại: Nguyễn Thị Mỹ K (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Lê Thị C, sinh năm 1955; nơi cư trú: Ấp C, xã AT, huyện BC, tỉnh Tây Ninh, là mẹ của bị hại; có mặt.

2. Ông Lý Thành C, sinh năm 1987; nơi cư trú: Ấp C, xã AT, huyện BC, tỉnh Tây Ninh, là chồng của bị hại; vắng mặt.

(Ông C đã ủy quyền cho bà C theo văn bản ủy quyền ngày 23/6/2017).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Công ty cổ phần dịch vụ - giáo dục TĐ; địa chỉ trụ sở chính: 1333A TNH, phường HT, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp theo pháp luật của Công ty cổ phần dịch vụ - giáo dục TĐ: Ông Phan Ngọc L, sinh năm 1978, nơi cư trú: 221/38 VL, phường PTH, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh; chức vụ: Tổng giám đốc; vắng mặt.

2. Ông Đoàn Hoàng T, sinh năm 1983, nơi cư trú: Ấp PB, xã PHĐ, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

3. Bà Hồ Thị K, sinh năm 1953; nơi cư trú: Ấp CD, xã HT, huyện GD, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

4. Bà Lê Thị Hồng P, sinh năm 1979; nơi cư trú: Ấp CD, xã HT, huyện GD, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 14 giờ ngày 23/4/2017, Trần Hoàng L điều khiển xe mô tô loại Lead biển số 59Y1-xxx (bên trong cốp xe và khung xe có để 488 bao thuốc lá hiệu Jet) chở chị Nguyễn Thị Mỹ K ngồi phía sau chạy trên đường Quốc lộ 22 theo hướng từ thị trấn Trảng Bàng về ngã tư AB. Khi đến khu vực ấp AB, xã AT, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, L điều khiển xe lưu thông trên làn đường xe mô tô nhưng thiếu quan sát và không giữ khoảng cách an toàn nên phần đầu xe của L đụng vào phần đuôi xe mô tô biển số 70H8-xxx do bà Lê Thị Hồng P điều khiển chở bà Hồ Thị K ngồi phía sau đang lưu thông đúng làn đường cùng chiều phía trước; hai xe mô tô cùng tắt cả đèn bị ngã xuống đường. Cùng lúc có xe ô tô khách biển số 53S-xxx do ông Đoàn Hoàng T đang lưu thông đúng làn đường và chạy song song với xe mô tô của L chạy đến cán qua người chị K gây tử vong tại chỗ. Riêng L, bà P và bà K bị thương tích nhẹ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 80/2017/TT ngày 08/5/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận: Nguyên nhân chị Nguyễn Thị Mỹ K tử vong là do chấn thương sọ não, vỡ xương sọ, não thoát ra ngoài; chấn thương ngực kín, gãy xương ức, gãy xương sườn, giập nát phổi phải, chấn thương bụng kín vỡ gan, tụ máu mạc treo.

Tại Kết luận giám định số 65/GTR.2017 ngày 26/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Trần Hoàng L, Lê Thị Hồng P, Đoàn Hoàng T không có nồng độ cồn trong máu.

Về bồi thường thiệt hại: Ông Phan Ngọc L (chủ xe ô tô biển số 53S-xxx) đại diện Công ty cổ phần dịch vụ giáo dục TĐ và ông Đoàn Hoàng T đã hỗ trợ gia đình chị Nguyễn Thị Mỹ K số tiền mai táng là 40.000.000 đồng; bà Lê Thị C (mẹ ruột bà K) yêu cầu ông T hỗ trợ thêm số tiền 10.000.000 đồng, bà C không

yêu cầu bị cáo L bồi thường. Riêng bà P, bà K đã làm đơn từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bị cáo L bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo L thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu. Bị cáo tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Lý Nhã K (con chị K), sinh ngày 02/8/2010 mỗi tháng 1.000.000 đồng từ khi tuyên án sơ thẩm đến khi cháu K đủ 18 tuổi.

Tại phiên tòa, bà C không yêu cầu ông T hỗ trợ thêm 10.000.000 đồng; không yêu cầu bị cáo L bồi thường cũng như cấp dưỡng cho cháu K.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông T, bà P không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Cáo trạng số 37/QĐ-KSĐT ngày 09/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng đã truy tố bị cáo Trần Hoàng L về tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo L từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo, xử phạt bị cáo mức án nhẹ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vào khoảng 14 giờ ngày 23/4/2017, bị cáo L chưa có giấy phép lái xe theo quy định đã điều khiển xe mô tô loại Lead biển số 59Y1-xxx (có dung tích xilông 124 cm<sup>3</sup>) chạy trên đường nhưng thiếu quan sát và không giữ khoảng cách an toàn nên gây tai nạn giao thông làm chị

Nguyễn Thị Mỹ K bị tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến an toàn giao thông làm thiệt hại đến tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ. Nguyên nhân dẫn đến vụ án do bị cáo không chấp hành đúng các quy định của luật giao thông đường bộ dẫn đến gây tai nạn, hậu quả làm cho chị K tử vong, gây đau thương cho gia đình nạn nhân, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương, cần xử lý theo pháp luật.

Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt có cân nhắc đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Cụ thể:

Về tình tiết tăng nặng: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành thật khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đến Công an xã An Tịnh đầu thú về hành vi của mình, gia đình bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo, nên xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi của Đoàn Hoàng T điều khiển xe ô tô khách nhãn hiệu SAMCO, biển số 53S-xxx cán qua người bị hại K gây tử vong. Tuy nhiên, đây là sự kiện bất ngờ do đó không xử lý hình sự đối với T là phù hợp pháp luật.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận ông Phan Ngọc L đại diện Công ty cổ phần dịch vụ giáo dục TĐ và ông Đoàn Hoàng T đã hỗ trợ gia đình Nguyễn Thị Mỹ K số tiền mai táng là 40.000.000 đồng; bà C không yêu cầu bồi thường thêm.

Ghi nhận bà C, bà P, bà K không yêu cầu bị cáo L bồi thường.

Ghi nhận bị cáo L tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu K mỗi tháng 1.000.000 đồng, từ khi tuyên án sơ thẩm đến khi cháu K đủ 18 tuổi.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô hiệu Lead, biển số 59Y1-xxx do bị cáo L điều khiển được xác định là xe của bà Huỳnh Thị Ngọc M bị mất trộm ngày 27/9/2016 có biển số thật là 72C1-xxx. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bàng đã tiến hành trả lại cho bà M là phù hợp quy định pháp luật nên Tòa án không đưa bà M vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Ghi nhận ông L đã nhận lại 01 xe ô tô khách nhãn hiệu SAMCO, biển số 53S-xxx.

Ghi nhận bà P đã nhận lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Đối với 01 biển số xe 59Y1-xxx là biển số giả nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng L phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 202; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng L 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 23/4/2017.

2. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 584, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Ghi nhận ông Phan Ngọc L đại diện Công ty cổ phần dịch vụ giáo dục TĐ và ông Đoàn Hoàng T đã hỗ trợ gia đình chị Nguyễn Thị Mỹ K số tiền mai táng là 40.000.000 đồng; bà C không yêu cầu bồi thường thêm.

Ghi nhận bà C, bà P và bà K không yêu cầu bị cáo L bồi thường.

Ghi nhận bị cáo Trần Hoàng L tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Lý Nhã K, sinh ngày 02/8/2010 số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng/tháng, kể từ khi tuyên án sơ thẩm đến khi cháu K đủ 18 tuổi.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41, 42 Bộ luật Hình sự; Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Ghi nhận ông L đã nhận lại 01 xe ô tô khách nhãn hiệu SAMCO, biển số 53S-xxx.

+ Ghi nhận bà P đã nhận lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 biển số xe 59Y1-xxx.

4. Án phí: Áp dụng Điều 98 và 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bà C, ông T, bà P được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông L, bà K vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Trảng Bàng;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bàng;
- Nhà tạm giữ;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Nguyễn Thị Cẩm**